

Số: 221/PA-CQLTT

Cần Thơ, ngày 23 tháng 02 năm 2021

PHƯƠNG ÁN

Xử lý tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu bán đấu giá

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (gọi tắt là Nghị định số 29/2018/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 179/QĐ-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc phân cấp quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền thuộc lực lượng Quản lý thị trường (gọi tắt là Quyết định số 179/QĐ-BCT); Quyết định số 1382/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 179/QĐ-BCT; Quyết định số 3610/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-CQLTT ngày 18 tháng 02 năm 2021 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ về việc ủy quyền xử lý tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu;

Căn cứ Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện hoặc tiêu hủy tang vật vi phạm hành chính số 00002673/QĐ-TTHTV ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ; Biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính số 00028698/BB-TTTPPT ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Đội Quản lý thị trường số 1;

Xét Tờ trình số 93/TTr-NVTH ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp về việc đề nghị lập Phương án xử lý tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu bán đấu giá; Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ lập Phương án xử lý tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu bán đấu giá như sau:

1. Thông tin về tài sản

Tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu bán đấu giá gồm: 12 cục nóng và 13 cục lạnh của máy lạnh (máy điều hòa nhiệt độ) đã qua sử dụng nhãn hiệu Toshiba, xuất xứ Nhật Bản đã tịch thu theo Quyết định tịch thu tang

vật, phương tiện hoặc tiêu hủy tang vật vi phạm hành chính số 00002673/QĐ-TTHTTV ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định số 04/2017/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng, áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu và lộ trình thực hiện; thì tài sản nêu trên phải thực hiện dán nhãn năng lượng bắt buộc nhưng hiện tại không có dán nhãn năng lượng theo quy định, do đó thực hiện dưới dạng bán đấu giá phế liệu.

2. Xác định giá trị tài sản

Tài sản bị tịch thu bán đấu giá gồm: 12 cục nóng và 13 cục lạnh của máy lạnh đã qua sử dụng nhãn hiệu Toshiba, xuất xứ Nhật bản có tổng trị giá được xác định theo Hội đồng định giá tài sản là: **27.500.000** đồng (*Hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

3. Hình thức xử lý tài sản

Xử lý tài sản theo hình thức bán đấu giá quy định tại khoản 6 Điều 109 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; khoản 3 Điều 20 Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

4. Cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp xử lý

Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản.

5. Thời hạn xử lý

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định bán của cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản công quy định tại khoản 4 Điều 23 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ.

6. Chi phí xử lý

Mức chi theo quy định tại Điều 66 Luật Đấu giá tài sản năm 2016; Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ và các khoản chi phí khác theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước, sau khi trừ đi các chi phí có liên quan, phần còn lại được nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 112 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Nơi nhận:

- Tổng cục QLTT (để lấy ý kiến);
- Q. Cục trưởng (để báo cáo);
- PCT. Phạm Thanh Chiến (để biết);
- Lưu: VT, HS.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Ngọc Hiền